

BỘ TƯ PHÁP-BỘ NỘI
VỤ
Số: 04/2005/TTLT-BTP-
BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 5 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức
các cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý
nhà nước về công tác tư pháp ở địa phương

Căn cứ Nghị định số 62/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Liên bộ Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về công tác tư pháp ở địa phương như sau:

I. SỞ TƯ PHÁP

1. Vị trí và chức năng

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác xây

dựng văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự, công chứng, chứng thực, hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài, lý lịch tư pháp, luật sư, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giám định tư pháp, hòa giải ở cơ sở, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công tác tư pháp theo sự Ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Sở Tư pháp chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chương trình, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó sau khi được phê duyệt;

2.2. Về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

a) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, điều chỉnh chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý công tác tư pháp ở địa phương theo quy định của pháp luật và phân cấp của Chính phủ;

c) Tham gia soạn thảo các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan chuyên môn khác của Ủy ban nhân dân chủ trì soạn thảo theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Thẩm định và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về nội dung thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

e) Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Tư pháp;

2.3. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

a) Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành;

b) Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định của pháp luật;

2.4. Về phổ biến, giáo dục pháp luật:

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn, hàng năm ở địa phương tổ chức thực hiện kế hoạch đó sau khi được phê duyệt;

b) Làm Thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh;

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Thống kê và tổ chức các hoạt động xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật ở địa phương;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở xã, phường, thị trấn và ở các cơ quan, đơn vị khác của địa phương theo quy định của pháp luật

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa - Thông tin giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn việc xây dựng hương ước, quy ước của thôn, làng, ấp, bản, cụm dân cư phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế ở địa phương.

2.5. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và doanh nghiệp nhà nước của địa phương;

2.6. Hướng dẫn, kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở trong phạm vi địa phương theo quy định của pháp luật;

2.7. Quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động công chứng của Phòng công chứng thuộc Sở theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ về chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong phạm vi địa phương;

2.8. Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về công tác thi hành án dân sự trong phạm vi địa phương theo quy định của pháp luật; thực hiện một số nhiệm vụ về quản lý tổ chức, cán bộ của cơ quan thi hành án dân sự ở địa phương theo ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

2.9. Về quản lý hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài và lý lịch tư pháp:

a) Hướng dẫn, kiểm tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch ở địa phương;

b) Chịu trách nhiệm giải quyết các công việc về hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Cấp Phiếu lý lịch tư pháp và chịu trách nhiệm về việc cập nhật nội dung Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định của pháp luật

2.10. Về quản lý luật sư và hoạt động tư vấn pháp luật:

a) Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho phép thành lập, tổ chức lại, giải thể Đoàn Luật sư;

b) Cấp, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng Luật sư, Công ty luật hợp danh, Chi nhánh Văn phòng Luật sư, chi nhánh Công ty luật hợp danh, Trung tâm tư vấn pháp luật; Giấy chứng nhận tư vấn viên pháp luật theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện đăng ký hoạt động, đăng ký thay đổi nội dung Giấy phép thành lập tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của chi nhánh Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam

d) Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư của Việt Nam và tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam cho các cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật;

đ) Theo dõi việc thuê luật sư nước ngoài, luật sư Việt Nam, việc hợp tác hành nghề, việc nhận luật sư tập sự Việt Nam của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt

Nam, việc thuê và hoạt động hành nghề của luật sư nước ngoài tại Văn phòng luật sư, Công ty luật hợp danh Việt Nam;

e) Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn pháp luật cho các tư vấn viên pháp luật;

g) Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiểm tra hoạt động của Đoàn Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư của Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam và Trung tâm tư vấn pháp luật theo thẩm quyền;

2.11. Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước và trực tiếp tổ chức một số hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách ở địa phương theo quy định của pháp luật;

2.12. Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại trong phạm vi địa phương theo quy định của pháp luật;

2.13. Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực tư pháp và tổ chức thực hiện chương trình đó;

2.14. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật về lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Sở; giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật hoặc phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

2.15. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc Ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

2.16. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về tư pháp;

2.17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Tư pháp;

2.18. Quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tư pháp ở địa phương theo quy định của pháp luật;